TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2017/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 16 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V; địa chỉ trụ sở: Số 35 H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Phương – Chức vụ: Phó Giám đốc Phụ trách Phòng Giao dịch Ngô Quyền - Chi nhánh Lạch Tray - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V (Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 445A/QĐ-BIDV.LT ngày 28/10/2016).

Bị đơn: Anh Mạc Văn M, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thu P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Mạc Văn T, sinh năm 1956 và bà Trần Thị N, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V số tiền nợ tính đến hết ngày 08/5/2017 là 106.316.873 đồng (Một trăm linh sáu triệu, ba trăm mười sáu nghìn, tám trăm bảy mươi ba đồng) trong đó tiền nợ gốc là 76.696.319 đồng (Bảy mươi sáu triệu

sáu trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm mười chín đồng), tiền lãi trong hạn là 24.141.189 đồng (Hai mươi bốn triệu một trăm bốn mươi mốt nghìn một trăm tám mươi chín đồng), tiền lãi quá hạn là 5.479.365 đồng (Năm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng)

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 6 năm 2017 đến tháng 11 năm 2017, mỗi tháng anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V số tiền nợ gốc là 5.000.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng. Đến ngày 15/11/2017 anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V số tiền nợ còn lại (bao gồm tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn) theo Hợp đồng tín dụng số T.C.2056.14/HĐTD ngày 10/4/2014 đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long – Chi nhánh Hải Phòng – Phòng giao dịch Ngô Quyền (nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V – Chi nhánh Lạch Tray – Phòng Giao dịch Ngô Quyền).

Anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 09/5/2017 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số T.C.2056.14/HĐTD ngày 10/4/2014 đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long – Chi nhánh Hải Phòng – Phòng giao dịch Ngô Quyền (nay là Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V – Chi nhánh Lạch Tray – Phòng Giao dịch Ngô Quyền). Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2.Trường hợp anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 181m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 65, tờ bản đồ số 2HQ tại xóm T, xã D, huyện TN, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 140190 do Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng cấp ngày 05/6/2006 cho chủ sử dụng ông Mạc Văn T, vợ là Trần Thị N để thu hồi nợ.

2.3.Về án phí: Anh Mạc Văn M và chị Nguyễn Thu P nhận nộp cả 2.657.900 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V số tiền tạm ứng án phí 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000720 ngày 03/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện TN;
- Chi cục THADS huyện TN;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền